

Số: 22/2019/QĐST-KDTM

Thủy Nguyên, ngày 16 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 52/2019/TLST-KDTM ngày 21 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q; địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 Tòa nhà S, số 111A, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Vũ Thị Nguyệt N sinh năm 1986; địa chỉ: Số 199 B, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền số 88692.19 ngày 24/6/2019).

- *Bị đơn*:

Ông Phạm Văn P (tên gọi khác: Phạm Văn P) sinh năm 1970;

Bà Dương Thị T sinh năm 1976;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Bà Trần Thị H sinh năm 1937; địa chỉ: Tổ dân phố Chiến Thắng, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo ủy quyền của ông P, bà T và bà H: Ông Phạm Văn H sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền ngày 07/10/2019).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số 219B/HĐTD1-VIB32/12 ngày 05 tháng 7 năm 2012: Đến ngày 08 tháng 10 năm 2019 anh Phạm Văn P và chị Dương Thị T còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q tổng số tiền là 2.353.712.230 đồng; trong đó nợ gốc là 900.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 46.510.808 đồng, nợ lãi quá hạn là 1.407.201.422 đồng.

- Về phương án trả nợ: Anh Phạm Văn P và chị Dương Thị T có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q toàn bộ số nợ gốc, lãi trên trong thời hạn 05 tháng kể từ tháng 11 năm 2019; số tiền trả mỗi tháng từ 10.000.000 đến 15.000.000 đồng. Đến tháng thứ 5 (tháng 3 năm 2020) ngoài việc vẫn phải thanh toán từ 10.000.000 đến 15.000.000 đồng thì anh Phạm Văn P và chị Dương Thị T phải tất toán toàn bộ khoản vay của hợp đồng.

- Trường hợp anh Phạm Văn P và chị Dương Thị T vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào như đã thỏa thuận ở trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 130A, tờ bản đồ số 02 địa chỉ: Tổ dân phố Chiến Thắng, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, đứng tên người sử dụng là ông Phạm Văn P, được Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 501356 ngày 20 tháng 7 năm 2009, sổ vào sổ cấp giấy H/01664 và Quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 1307, tờ bản đồ số 02 địa chỉ: Tổ dân phố Chiến Thắng, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, đứng tên người sử dụng đất là hộ bà Trần Thị H, được Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 501375 ngày 20 tháng 7 năm 2009, sổ vào sổ cấp giấy H/01645.

- Về án phí: Anh Phạm Văn P và chị Dương Thị T nhận nộp toàn bộ 39.537.000 đồng. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí 38.800.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, biên lai số 0002922 ngày 21 tháng 8 năm 2019.

3. Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2019 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS h. Thuỷ Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Dũng